

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BẠCH NGỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bạch Ngọc, ngày 16 tháng 03 năm 2026

Số: /UBND-KT
V/v Hướng dẫn chăm sóc, phòng
trừ dịch hại cây trồng vụ xuân
năm 2026.

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã.

Căn cứ Công văn số 16/CV-BVKDTV ngày 13/3/2026 của Trạm Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật khu vực VI về việc hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ dịch hại cây trồng vụ Xuân năm 2026;

Để chủ động chăm sóc cây trồng, phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời, đảm bảo sản xuất vụ Xuân năm 2026 đạt năng suất và hiệu quả, UBND xã Bạch Ngọc yêu cầu các thôn, khuyến nông viên thôn và nhân dân trên địa bàn xã thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với cây lúa

Kiểm tra và dặm lúa: Kiểm tra ruộng sau khi cấy hoặc gieo. Dặm lại những chỗ lúa chết hoặc thưa để đảm bảo mật độ đồng đều.

Quản lý nước: Giữ mực nước ruộng khoảng 3 - 5 cm trong giai đoạn lúa bén rễ hồi xanh. Khi lúa đẻ nhánh có thể rút nước nhẹ để kích thích đẻ nhánh. Điều tiết nước hợp lý, tránh để ruộng khô hoặc ngập úng.

Bón phân thúc: Thúc lần 1: Sau cấy 7 - 10 ngày để lúa hồi xanh. Thúc lần 2: Khi lúa đẻ nhánh rõ để tăng số nhánh hữu hiệu. Bón đón đòng: Giúp lúa trở bông tốt, hạt chắc.

Làm cỏ, sục bùn: Làm cỏ và sục bùn 1 - 2 lần để diệt cỏ dại. Giúp đất tơi xốp và tăng khả năng hấp thụ dinh dưỡng.

Phòng trừ sâu bệnh: Thường xuyên thăm đồng để phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh như:

a) Sâu cuốn lá nhỏ

- Lúa 1: Trưởng thành vũ hóa rải rác từ đầu tháng 3, sâu non gây hại diện hẹp trên trà lúa xuân chính vụ từ giữa đến cuối tháng 3.

- Lúa 2: Trưởng thành vũ hoá rõ từ cuối tháng 3 đến đầu tháng 4, sâu non nở và gây hại trên các trà lúa xuân chính vụ và xuân muộn giai đoạn đứng cái - làm đòng từ đầu đến cuối tháng 4.

- Lúa 3: Trưởng thành vũ hoá rõ từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5, sâu non gây hại từ đầu tháng 5 trở đi trên trà lúa chính vụ giai đoạn làm đòng, trở bông, trà lúa xuân muộn giai đoạn đứng cái - làm đòng.

- Biện pháp phòng trừ: Khi trên ruộng mật độ sâu 30-50 con/m² trở lên giai đoạn đẻ nhánh, sử dụng một trong các loại thuốc sau để phòng trừ như: Abavua 36EC, Clever 150SC, Phi ung 4.0 EC, Reasgant 3.6EC, 5WG... và một số các loại thuốc có cùng hoạt chất. Sau phun từ 3 - 5 ngày kiểm tra ruộng, nếu mật độ sâu non còn cao tiến hành phun nhắc lại lần 2.

b) Rầy nâu và rầy lưng trắng

- Lúa 1: Rầy non nở rải rác từ giữa đến cuối tháng 3.

- Lúa 2: Rầy non nở rộ tập trung từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5 trên trà lúa xuân chính vụ giai đoạn trổ bông, ngâm sữa và trên trà lúa xuân muộn giai đoạn làm đòng, trước trổ bông.

- Lúa 3: Rầy non nở rộ từ giữa tháng 5 trở đi, gây hại trên trà lúa xuân chính vụ và xuân muộn giai đoạn ngâm sữa - chín đò đuôi; khả năng gây cháy ổ từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 6.

- Biện pháp phòng trừ: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, tiến hành phun phòng trừ khi mật độ rầy khoảng 20 con/khóm trở lên bằng một trong các loại thuốc sau: Actara® 25WG; Anvado 100 WP, Nouvo 3.6EC hoặc các loại thuốc khác có cùng hoạt chất.

c) Sâu đục thân 2 chấm

- Lúa 1: Trưởng thành vũ hoá rải rác từ đầu đến cuối tháng 3.

- Lúa 2: Trưởng thành vũ hoá rộ vào cuối tháng 4 đến giữa tháng 5, sâu non gây bông bạc giai đoạn lúa trổ bông trên trà xuân chính vụ và xuân muộn.

- Biện pháp phòng trừ: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, tiến hành phun phòng trừ khi mật độ 0,5 ổ trứng/m², 10% dảnh héo đối với giai đoạn mạ - đẻ nhánh hoặc 0,3 ổ trứng, 5% bông bạc đối với giai đoạn sau đòng - trổ. Phòng trừ sau khi bướm rộ 5-7 ngày hoặc khi sâu mới nở (tuổi 1-2), trước khi sâu chui vào thân cây bằng một trong các loại thuốc sau: Virtako 40WG, Padan 95SP/3H hoặc các loại thuốc khác có cùng hoạt chất.

d) Bệnh đạo ôn

- Bệnh phát sinh, gây hại mạnh trong điều kiện mưa nhiều, độ ẩm cao thường gặp trên các ruộng lúa bón thừa đạm và trên các giống nhiễm: HT1, TBR225, Nếp, BC15, ...

- Bệnh đạo ôn hại trên lá: Bệnh thường phát sinh gây hại nặng giai đoạn lúa đẻ nhánh rộ trở đi từ đầu tháng 3 đến cuối tháng 4.

- Bệnh đạo ôn hại cổ bông: Phát sinh từ giai đoạn lúa trổ bông đến chín vào cuối tháng 4 bệnh thường hại ở những ruộng đã bị bệnh đạo ôn lá.

- Biện pháp phòng trừ: Phòng trừ khi tỷ lệ bệnh từ 10% đối với giai đoạn đẻ nhánh, 5% đối với giai đoạn sau trổ. Sử dụng một trong các loại thuốc sau để phun phòng trừ bệnh: Genol 1.2SL, Fuji-One 40EC, 40WP, Downy 650WP... hoặc các loại thuốc khác có cùng hoạt chất. Khi phun phải đảm bảo nguyên tắc 4 đúng, trường hợp ruộng bị bệnh nặng tiến hành phun kép 2 lần, lần 2 cách lần 1

từ 5 đến 7 ngày. Phun thuốc vào chiều mát, tránh phun vào sáng sớm khi ruộng còn nhiều sương làm loãng thuốc, giảm hiệu quả phòng trừ.

2. Cây ngô

- Tăng cường kiểm tra và theo dõi chặt chẽ đối tượng sâu keo mùa thu để phòng trừ kịp thời. Khi mật độ sâu non cao từ 4 con/m² trở lên sử dụng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất sau để phun trừ sâu: Emamectin benzoate, Indoxacar, Abamectin: Fenaba 100SC, Ema ando 5SG...). Để đạt hiệu quả cao trong phòng trừ, sử dụng thuốc khi sâu còn tuổi nhỏ (tuổi 1 - 3) và phun kép sau 3-5 ngày.

3. Đối với cây rau đậu các loại

- Tiếp tục triển khai trồng, làm đất kỹ, bón đủ phân chuồng, sử dụng giống không nhiễm sâu bệnh, chăm sóc theo quy trình sản xuất rau an toàn.

- Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, chỉ phun phòng trừ những diện tích có mật độ sâu, tỷ lệ bệnh vượt ngưỡng bằng các loại thuốc đặc hiệu có trong danh mục cho phép sử dụng cho rau. Đảm bảo tuân thủ nguyên tắc 4 đúng và thời gian cách ly sau phun thuốc BVTV.

4. Tổ chức thực hiện

- Phòng Kinh tế xã chủ trì theo dõi tình hình sinh trưởng của cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật cho các thôn và tổng hợp báo cáo UBND xã.

- Trưởng các thôn chỉ đạo với khuyến nông viên thôn tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, chủ động chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- Khuyến nông viên thôn trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ sản xuất, kịp thời báo cáo khi có sâu bệnh phát sinh trên diện rộng.

- Các hộ dân chủ động thực hiện các biện pháp chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

UBND xã Bạch Ngọc yêu cầu các thôn và nhân dân trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để kịp thời xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Văn Trường